

Số: 187/KH-UBND

*Tràng Định, ngày 20 tháng 10 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn huyện Tràng Định**

Thực hiện Công văn số 1928/STTTT-CNTT ngày 22/9/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn huyện Tràng Định, như sau:

#### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

##### **I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ**

UBND huyện Tràng Định đã ban hành các văn bản chỉ đạo và thực hiện quản lý việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng như: Ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND huyện Tràng Định về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tràng Định; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 14/9/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021; Quyết định số 101/QĐ-BCĐ ngày 20/4/2021 của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tràng Định về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tràng Định. Kiện toàn Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử của huyện; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử huyện; kiện toàn Tổ chuyên môn phục vụ Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến huyện Tràng Định...; Ban hành các công văn hướng dẫn về thực hiện ký số văn bản điện tử trên Hệ thống QLVBDH; xử lý hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử đối với cấp xã; triển khai thực hiện Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản điện tử và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các CQNN. Tập trung nâng cao công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật của Nhà nước trên môi trường mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT.

Nhờ đó tạo môi trường pháp lý cho hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành, cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước.

## II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã cơ bản đáp ứng yêu cầu cho việc triển khai các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động, chỉ đạo điều hành và cung cấp các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai Chính quyền điện tử.

100% UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan cấp huyện, cấp xã có mạng LAN nội bộ kết nối Internet.

- Số máy chủ: 01 máy.
- Máy tính để bàn: 258 máy.
- Máy tính xách tay: 48 máy.
- Tỷ lệ CBCCVC được trang bị máy tính: 100%.
- Số lượng đường truyền đang thuê của doanh nghiệp: Không có.
- Tốc độ đường truyền internet: Khoảng 60 Mbps.
- Kinh phí chi cho thuê đường truyền: Không.

## III. CÁC HỆ THỐNG NỀN TẢNG

Hiện nay huyện đang triển khai và sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến MegaV-Meeting; Trang thông tin điện tử của huyện; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến <https://dichvucong.langson.gov.vn/>; hệ thống quản lý cán bộ, công chức viên chức <http://cbccvc.langson.gov.vn/> hệ thống báo cáo của Chính phủ <https://baocaochinhphu.gov.vn>

## IV. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ triển khai phần mềm ứng dụng quản lý cán bộ, công chức viên chức, hoàn thành việc nhập liệu thông tin cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống <http://cbccvc.langson.gov.vn/> chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử/chính quyền số; triển khai hệ thống thông tin báo cáo của huyện, duy trì kết nối với hệ thống báo cáo của tỉnh trên hệ thống báo cáo của Chính phủ <https://baocaochinhphu.gov.vn>.

## V. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

- Hiện nay huyện đang sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice. 100% các cán bộ, công chức, viên chức đã được khởi tạo tài khoản đăng nhập vào hệ thống để xử lý, giải quyết công việc.

- Ứng dụng Chữ ký số: UBND huyện đã triển khai thực hiện việc ứng dụng chữ ký số trong việc gửi văn bản qua iOffice, qua thực hiện đã đạt được một số hiệu quả nhất định, việc quản lý thiết bị Token (*Chứng thư số*) theo đúng quy định. Đến nay các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện được việc ký số khi ban hành văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice.

Đến thời điểm hiện tại số chữ ký số được cấp trên địa bàn huyện Tràng Định là: 37 chữ ký số tổ chức; 60 chữ ký số cá nhân. Các cơ quan, đơn vị và các

cá nhân được cấp chữ ký số đã thực hiện ký số văn bản điện tử khi ban hành văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Phòng họp trực tuyến của UBND huyện và 22 xã, thị trấn đang sử dụng phần mềm hội nghị truyền hình trực tuyến Mega V-Meeting. Các Hội nghị truyền hình trực tuyến cơ bản về chất lượng, hình ảnh, âm thanh tốt. Việc ứng dụng hệ thống đã hạn chế được thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí cho cán bộ, công chức mỗi buổi họp.

- Trang thông tin điện tử của huyện (TTĐT) đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là kênh thông tin chính thống của huyện trên mạng Internet thường xuyên cập nhật, đăng tải kịp thời tin, bài, phóng sự... các văn bản chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện. Thường xuyên cập nhật, đăng tải các thủ tục hành chính phục vụ nhu cầu giải quyết công việc của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Tổ biên tập Trang TTĐT của huyện cơ bản quản trị tốt về mặt kỹ thuật, thường xuyên cập nhật kịp thời những thông tin hoạt động của địa phương. Các thông tin, tin, bài của các cá nhân, tổ chức gửi đăng tải lên Trang thông tin điện tử của huyện được Ban biên tập chọn lọc, kiểm duyệt theo quy định. Trong 9 tháng đầu năm 2021, Trang TTĐT đã cập nhật trên 50 văn bản chỉ đạo, điều hành; đăng tải trên 150 tin, bài.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích:

Việc triển khai áp dụng thực hiện tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức, cá nhân qua hệ thống phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Do đó việc giải quyết TTHC đã được thực hiện nhanh chóng và hiệu quả, công khai minh bạch. Tuy nhiên việc người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích để nộp hồ sơ TTHC tỷ lệ rất thấp, chủ yếu vẫn là nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa.

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị trên địa bàn tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền hướng dẫn, khuyến khích cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích; chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng nội dung tuyên truyền về thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Lạng Sơn, cụ thể: Đã triển khai treo được 25 pano tuyên truyền treo tại các bộ phận một cửa huyện, các xã, thị trấn và treo tại các nhà văn hóa thôn, bản trên địa bàn huyện.

## **VI. NGUỒN NHÂN LỰC**

- Phần lớn cán bộ, công chức, viên chức của UBND huyện đều có trình độ tin học đạt chuẩn theo quy định, biết sử dụng kỹ năng tin học văn phòng. Trong đó có khoảng 85% sử dụng thành thạo, số cán bộ, công chức, viên chức còn lại biết sử dụng máy vi tính ở mức đạt yêu cầu.

- Hiện tại UBND huyện mới tuyển dụng được 01 công chức (trình độ Đại học CNTT) thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thông tin truyền thông và 01 công chức phụ trách công tác quản trị mạng thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện (hội nghị trực tuyến, cập nhật

các văn bản chỉ đạo điều hành lên Trang thông tin điện tử huyện); UBND các xã, thị trấn bố trí công chức thực hiện kiêm nhiệm về công nghệ thông tin.

## **VII. AN TOÀN THÔNG TIN**

UBND huyện Trảng Định đã thường xuyên triển khai về việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc bảo mật an toàn thông tin, tác hại khi thiết bị và máy tính công vụ bị nhiễm virus, từ đó chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hệ thống cơ quan Nhà nước, nâng cao kiến thức về chuyên môn và kỹ năng sử dụng CNTT. 100% máy tính tại các cơ quan đơn vị sử dụng trong giải quyết công việc đều được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền như Bkav, Kasperky, CMC...

## **VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT năm 2021 chủ yếu bằng nguồn vốn ngân sách địa phương (*có phụ lục kèm theo*).

# **Phần II**

## **NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;
- Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;
- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025”;
- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;
- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;
- Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 17/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025;
- Chương trình hành động số 153-CTr/TU ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TU, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Kế hoạch hành động số 106/KH-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;
- Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2025;
- Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 05/8/2020 về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 153-CTr/TU ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị;

- Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025;

- Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn, phiên bản 2.0.

- Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 27/4/2020 của UBND huyện Tràng Định về Triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tràng Định;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND huyện Tràng Định về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025;

- Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn huyện Tràng Định giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử (CQĐT) nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) phục vụ các doanh nghiệp và người dân ngày càng hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cấp huyện.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của huyện phục vụ Chính quyền điện tử; tích hợp, chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan.

- Đảm bảo bảo vệ bí mật Nhà nước trên môi trường mạng theo đúng quy định của pháp luật. Đào tạo nguồn nhân lực để khai thác, vận hành, phát triển và đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho CQĐT huyện.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Về hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng CNTT, tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử cấp huyện: Duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng truyền số

liệu chuyên dùng và mạng internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng CNTT của huyện.

- 100% cơ quan Nhà nước cấp huyện kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước có máy tính sử dụng trong công việc.

- 100% người dân được sử dụng internet.

## 2.2. Về các hệ thống nền tảng

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong việc duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP) và kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp mới hoặc thay đổi thông tin chứng thư số cho các cơ quan, tổ chức và chứng thư số cá nhân cho lãnh đạo các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi có sự thay đổi về nhân sự...

## 2.3. Về phát triển dữ liệu

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong việc phát triển các hệ thống thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử/chính quyền số; Phối hợp với Sở, ngành liên quan xây dựng công khai thác dữ liệu chuyển đổi số dùng chung của tỉnh từ nền tảng LGSP; xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của huyện, duy trì kết nối với hệ thống báo cáo của tỉnh.

## 2.4. Về ứng dụng, dịch vụ

a) Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan Nhà nước

- Duy trì 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước dưới dạng điện tử (*trừ văn bản mật*).

- Duy trì 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc; UBND cấp xã, thị trấn sử dụng chữ ký số khi ban hành văn bản điện tử.

- Duy trì 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên đăng nhập và sử dụng hệ thống văn bản và điều hành VNPT - iOffice để xử lý công việc.

- Rút ngắn từ 50 - 60% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- 75% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 45% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).

- 50% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Trang thông tin điện tử của huyện và xã được công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Tiếp tục ứng dụng và sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý điều hành, như phần mềm: Kế toán, quản lý tài sản, quản lý nhân sự, quản lý và điều hành văn bản...

- b) Ứng dụng CNTT phục vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp
- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.
  - Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
  - 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.
  - Tăng cường các giải pháp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến; nâng cao nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, doanh nghiệp và người dân về lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

### 2.5. Về nguồn nhân lực

100% cán bộ lãnh đạo phụ trách CNTT và 100% cán bộ chuyên trách CNTT được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức CNTT theo quy định; phấn đấu 100% cán bộ, công chức cấp huyện đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành theo quy định.

### 2.6. Về an toàn thông tin

- Duy trì 100% máy tính sử dụng để giải quyết công việc tại các cơ quan đơn vị được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.
- 100% người đứng đầu của các đơn vị, tổ chức nhà nước (trực thuộc cơ quan) được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.
- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

## III. NHIỆM VỤ

### 1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách đã được tỉnh ban hành.
- Tiếp tục ban hành các văn bản quy định liên quan hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện như:
  - + Xây dựng các văn bản nhằm đẩy mạnh triển khai, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện; thường xuyên cập nhật ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã để thực hiện thống nhất thực hiện.
  - + Phối hợp với Sở, ngành liên quan duy trì, cập nhật Khung kiến trúc chính quyền điện tử 2.0 bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.
  - + Xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo.



## **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục hiện đại hóa hạ tầng CNTT của các phòng chuyên môn và các UBND xã, thị trấn; đầu tư, nâng cấp, thay thế các trang thiết bị CNTT, thiết bị mạng, thiết bị ngoại vi đã lạc hậu, xuống cấp không đáp ứng được yêu cầu công việc đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả, kết nối đồng bộ giữa các thiết bị.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, thay thế, đồng bộ máy tính mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng CNTT của huyện.

- Thực hiện chỉ tiêu 100% các thôn, bản được phủ sóng điện thoại và internet, bảo đảm người dân được tiếp cận sử dụng internet.

## **3. Phát triển các hệ thống nền tảng**

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các cơ quan đơn vị trực thuộc; UBND các xã, thị trấn; các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến...) nhằm bảo đảm tính pháp lý và trao đổi văn bản, tài liệu an toàn trên môi trường mạng; mở rộng triển khai ứng dụng chữ ký số trên các nền tảng di động để thuận lợi cho người sử dụng.

## **4. Phát triển dữ liệu**

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice các cơ quan, đơn vị được kết nối thường xuyên với hệ thống máy chủ, việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống, 100% công văn đi, đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh.

- Trang thông tin điện tử của huyện tiếp tục được đăng tải đầy đủ dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường việc giải quyết hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công trực tuyến từ huyện đến xã.

- Cập nhật kịp thời khi có sự thay đổi về thông tin của cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức <http://cbccvc.langson.gov.vn/> chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử/chính quyền số; thực hiện báo cáo kịp thời gian, đúng quy định trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ <https://baocaochinhphe.gov.vn>.

## **5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

### **5.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ**

Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng chữ ký số... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, nhất là một số lĩnh vực y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, tài chính, tư pháp...

### 5.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của Tỉnh, Chính phủ; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại UBND các xã, thị trấn và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

### 6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy hoạch, quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan, tổ chức.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các giải pháp an toàn bảo mật thông tin, tích hợp chữ ký số chuyên dùng vào hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Trang thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử, Thư điện tử...

- Tiếp tục phối hợp triển khai phần mềm phòng chống mã độc CMC cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

### 7. Phát triển nguồn nhân lực

- Bố trí cán bộ hỗ trợ việc ứng dụng và phát triển CNTT có đủ năng lực và trình độ cho các cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm việc tham mưu triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện đồng bộ và hiệu quả.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ quản lý Nhà nước về CNTT, an toàn, an ninh bảo mật, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu; về kiến trúc Chính phủ điện tử, kiến trúc chính quyền điện tử cho cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm CNTT ở các cơ quan, đơn vị; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chứng thư số và ứng dụng chữ ký số cho cán bộ, công chức, viên chức được giao quản lý hoặc sử dụng chứng thư số.

## IV. GIẢI PHÁP

### 1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên Đài truyền thanh cấp huyện, xã, Trang thông tin điện tử huyện, xã... và thông qua các hội nghị, hội thảo để nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về lợi ích của việc ứng dụng CNTT, an toàn an ninh thông tin.

- Gắn trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với việc ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan, đơn vị mình, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu trong học tập và ứng dụng CNTT trong điều hành, giải quyết công việc; tạo bước chuyển biến trong lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số.

## **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (*thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp*); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý của địa phương về CNTT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai ứng dụng CNTT được nhanh chóng và hiệu quả.

- Xây dựng các chính sách thu hút, phối hợp với doanh nghiệp trong công tác triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước.

## **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước và cách doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn liền với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước; gắn ứng dụng CNTT với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị khác về cơ chế, chính sách phát triển mô hình chính quyền điện tử. Chủ động hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

## **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Cân đối bố trí ngân sách của huyện cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT đã được phê duyệt.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thường xuyên của các cơ quan, đơn vị để đầu tư máy tính, nâng cấp mạng nội bộ, triển khai ứng dụng nội bộ tại mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí chủ yếu bằng nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng”.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ - thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện, chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai và theo dõi thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử của huyện.

- Đề xuất, báo cáo UBND huyện xem xét phê duyệt, điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch đảm bảo phù hợp với tiến độ và tình hình thực tế. Theo dõi hướng dẫn, kiểm tra kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện theo quy định.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Chủ trì khai thác, ứng dụng xây dựng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện; chịu trách nhiệm quản trị và duy trì hoạt động của hệ thống văn phòng điện tử (*VNPT - iOffice*), Trang thông tin điện tử, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Thực hiện các dự án tin học hóa, bộ phận một cửa điện tử.

- Triển khai và ứng dụng các phần mềm nhằm cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cân đối nguồn kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho các dự án, chương trình ứng dụng CNTT nêu tại Kế hoạch này.

## **4. Phòng Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, trong đó xác định rõ kế hoạch, trách nhiệm của các cơ quan trong việc cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3, 4 với người dân, doanh nghiệp.

Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua năm.

## **5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện**

Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền; xây dựng các phóng sự về vai trò, tầm quan trọng của cải cách hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện; phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

## **6. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn**

- Tăng cường đẩy mạnh sử dụng hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice; hệ thống thư điện tử công vụ; thực hiện tốt việc ký số khi ban hành văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice.

- Phối hợp với Ban biên tập Trang thông tin điện tử huyện cung cấp thông tin đăng tải lên Trang thông tin điện tử huyện.

- Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử của xã khi đã được thiết lập.

- Căn cứ vào Kế hoạch này, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện) khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

## **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Danh mục dự án, nhiệm vụ dự kiến triển khai trong năm 2022 chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn huyện Tràng Định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

### ***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn (b/c);
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chánh, các Phó Chánh VP HĐND&UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Văn thư.

**Ngọ Quang Khải**